

Tiên Thắng, ngày tháng 01 năm 2025

Số: /QĐ-THCS

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng quà học sinh có hoàn cảnh khó khăn dịp tết Ất Tỵ 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TIỀN THẮNG-TOÀN THẮNG

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ công văn số 01/CVLN-CTĐ-GDDT-ĐTN ngày 06/01/2025 của Hội Chữ thập đỏ, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Huyện đoàn về việc Phát động cuộc vận động “Góp những đồng tiền nhỏ vì nghĩa tình lớn – Tặng quà đầu xuân giúp bạn nghèo và nạn nhân chất độc da cam” năm 2025;

Căn cứ báo cáo số 09/BC-THCS ngày 18/01/2025 của trường THCS Tiên Thắng-Toàn Thắng về việc báo cáo kết quả học kỳ I, triển khai thực hiện nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025;

Xét đề nghị của Hội đồng sư phạm họp ngày 18/01/2025 trường THCS Tiên Thắng-Toàn Thắng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng quà cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn tết Ất Tỵ năm 2025 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tổng kinh phí là 7.600.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng). Kinh phí tặng quà được trích từ quỹ vận động “Góp những đồng tiền nhỏ vì nghĩa tình lớn – Tặng quà đầu xuân giúp bạn nghèo và nạn nhân chất độc da cam” năm 2025.

Điều 3. Học sinh có tên trong danh sách ghi ở Điều 1 và bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Tổ văn phòng;
- Giáo viên chủ nhiệm (T/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lương Văn Thuận

DANH SÁCH HỌC SINH NHẬN QUÀ TẾT ẤT TỴ 2025

STT	HỌC VÀ TÊN	LỚP	HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH	Ghi chú
1	Trương Văn Hiền	6D1	Gia đình khó khăn	
2	Nguyễn Thanh Loan		Gia đình khó khăn	
3	Phạm Thị Phương	6D2	Gia đình khó khăn	
4	Vũ Tuấn Tú		Gia đình khó khăn	
5	Ngô Minh Đăng	6D3	Con thương binh	
6	Nguyễn Quang Minh		Gia đình khó khăn	
7	Vũ Thị Minh Hiền	6D4	Gia đình khó khăn	
8	Vũ Ngọc Gia Hân		Gia đình khó khăn, bố mất	
9	Trịnh Thị Thu Hường	6D5	Gia đình khó khăn	
10	Nguyễn Thị Quỳnh Mai		Gia đình khó khăn	
11	Nguyễn Thu Hương	7C1	Bố mẹ li hôn, ở với mẹ	
12	Phạm Quang Thanh		Bố mẹ li hôn, ở với ông bà	
13	Đỗ Thanh Duyên		Gia đình khó khăn, bố mẹ li dị, ở với ông bà nội.	
14	Vũ Thị Ngọc Nga	7C2	Gia đình khó khăn	
15	Vũ Thế Công		Gia đình khó khăn	
16	Phạm Mai Hương	7C3	Gia đình khó khăn	
17	Lê Vũ Ninh Chi	7C4	Gia đình khó khăn	
18	Trịnh Gia Cẩm Ly	7C5	Gia đình khó khăn	
19	Dương Tiểu Phụng		Gia đình khó khăn	
20	Lưu Thủy Quân	7C6	Hộ nghèo	
21	Nguyễn Ngọc Hải Đăng		Gia đình khó khăn	
22	Vũ Khánh Hòa	8B1	Gia đình khó khăn	
23	Vũ Khánh Linh		Bố mất ở với ông bà	
24	Phạm Văn Duy	8B2	Bố mất	

25	Nguyễn Thị Vân Anh	8B3	Hộ nghèo	
26	Nguyễn Thị Bích Hằng	8B4	Gia đình khó khăn	
27	Đào Thị Khánh Linh		Gia đình khó khăn	
28	Vũ Thị Thanh Nhân	8B5	Gia đình khó khăn	
29	Phạm Trang Linh		Gia đình khó khăn	
30	Phạm Nguyễn Lan Phương	9A1	Gia đình khó khăn	
31	Vũ Thị Trang Anh		Bố mẹ li hôn, ở với mẹ	
32	Bùi Mạnh Khang	9A2	Bố mẹ li hôn	
33	Đỗ Thị Vy		Gia đình khó khăn	
34	Nguyễn Duy Anh	9A3	Khuyết tật	
35	Phạm Văn Tú		Mồ côi	
36	Trần Vũ Dạ Hương	9A4	Hộ cận nghèo	
37	Mai Anh Thư		Bố mẹ li hôn, ở với mẹ	
38	Lê Thị Hồng Hương		Gia đình khó khăn, mồ côi	

Tổng số: 38 học sinh.

